

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-PT
Ngày: 31 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLPT- HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của người bị hại Lưu Thanh V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Bị cáo bị kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1997 tại thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng N và bà Hồ Thị N; có vợ: Nguyễn Thị Minh T và có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo hình phạt cải tạo không giam giữ của Bản án sơ thẩm. Có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: Chị Lưu Thanh V, sinh năm 1988

Cư trú tại: Thôn X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Vụ án còn có các người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo của người bị hại, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 31 tháng 7 năm 2019, Nguyễn Văn T đi làm về thì được bố là ông Nguyễn Trọng N kể lại sự việc chửi bới, xô xát giữa chị Lưu

Thanh V với những người trong gia đình ông Nguyễn Trọng N, nghe xong sự việc, T liền cầm dao sang nhà chị V, lúc này chị V đang ngồi ăn cơm cùng với mọi người trong gia đình, T chửi bới, gây gổ chị V thì được mọi người can ngăn và đưa T ra khỏi nhà, đóng cổng lại. T đứng ngoài cổng tiếp tục chửi bới rồi nhặt đá ở đường ném vào nhà chị V thì trúng vào cánh cửa phía trước bên phải xe ô tô con nhãn hiệu Hon da City 1.5, Biển số 73A-132.10 của chị V đang đỗ ở sân nhà làm toàn bộ xung quanh bề mặt ngoài ở tay nắm cửa bị biến dạng, bề mặt biến dạng nơi dài nhất 30 cm, nơi rộng nhất 20 cm, độ lõm sâu nhất 02 cm; tay nắm cửa xe có ốp vỏ bên ngoài, phía trên mặt ốp có 04 vết xước tróc sơn rồi T bỏ về.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 41/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bồ Trách xác định trị giá thiệt hại về tài sản mà bị cáo gây ra là 2.310.000 đồng (Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách thu giữ 01 hòn đá có kích thước (18 x 12 x 07) cm.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại chị Lưu Thanh V đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 14.858.600 đồng chi phí sửa chữa xe ô tô, chị V đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm.

Cáo trạng số: 21/CT-VKSBT ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Nha, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án và quyết định thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Tuyên xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người bị hại.

Trong hạn luật định, ngày 19 tháng 5 năm 2020, người bị hại Lưu Thanh V có đơn kháng cáo gửi Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách với nội dung: “Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và gia đình không hiểu ra sai phạm của bị cáo” nên kháng cáo Bản án sơ thẩm yêu cầu xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Lưu Thanh V giữ nguyên kháng cáo, đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của pháp luật vì mục đích kháng cáo của bị hại

để bị cáo và gia đình bị cáo thấy được sai phạm của bị cáo Nguyễn Văn T nhằm để bị cáo và gia đình bị cáo sống hoà thuận với gia đình bị hại sau sự việc xảy ra.

Bị cáo Nguyễn Văn T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm, không thừa nhận có việc bị cáo và gia đình không hiểu ra sai phạm của bị cáo như đơn kháng cáo nêu, đề nghị người bị hại, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án phát biểu quan điểm khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Theo tính chất nội dung vụ án, mức độ thiệt hại và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, ý kiến của bị hại tại phiên toà phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ y Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận hành vi phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo, của bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, Kết luận định giá xác định mức độ tài sản bị hư hỏng, chi phí khắc phục sửa chữa do hành vi phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” của bị cáo Nguyễn Văn T gây ra đối với xe ô tô con nhãn hiệu Honda City Biển số 73A-132.10 của chị Lưu Thanh V, số tiền bị cáo đã bồi thường cho bị hại theo thoả thuận, yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử thấy, Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015) để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo của bị hại Lưu Thanh V yêu cầu xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T và ý kiến của người bị hại có kháng cáo tại phiên toà phúc thẩm về mục đích của việc kháng cáo, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, theo lý do phạm tội của bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bị hại với các thành viên trong gia đình bị cáo, mức độ thiệt hại 2.310.000 đồng do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho bị hại, số tiền 14.858.000 đồng bị cáo đã chấp nhận bồi thường đủ cho bị hại theo thoả thuận, các tình tiết giảm nhẹ của các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo được hưởng, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T hình phạt cải tạo không giam giữ với mức án 09 tháng là thoả đáng, không nhẹ. Theo đó không chấp nhận kháng cáo của người bị hại để tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo, bị hại.

Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Nguyễn Thanh V không phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T, xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Lưu Thanh V và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T, bị hại Lưu Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T; về xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (31 tháng 7 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã Ký)

Nguyễn Thanh Xuân